CTCP Bao bì Biên Hòa (HSX: SVI)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	51,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.6%	**-12.0%**	**-5.6%**

ROE — Q3/25: **6.1%** | +/- YoY: ▼ 3.7%

DT thuần — *Q3/25*: **372** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 8.00 / ▼ 2.2% | YoY: ▼ 2.00 / ▼ 0.7%

DT thuần — *9T 2025*: **1,107** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 22.0 / ▲ 2.0%

LN gộp — *Q3/25*: **32.4** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 16.3 / ▼ 33.5% | YoY: ▼ 15.7 / ▼ 32.6%

LN gộp — *9T 2025*: **131** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 21.0 / ▼ 13.8%

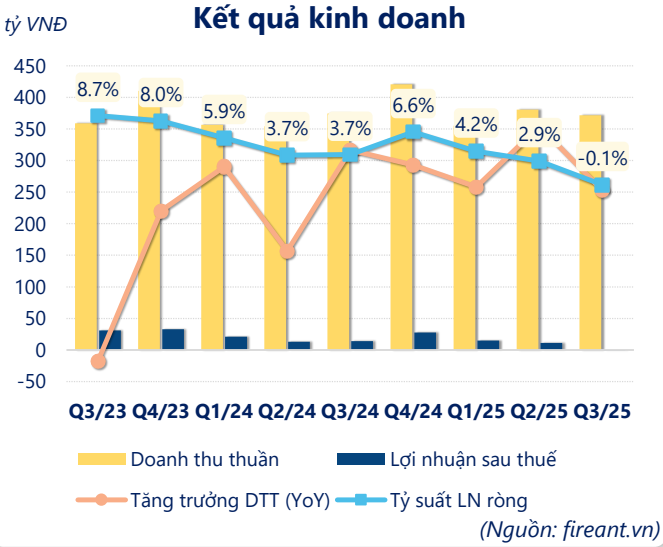
LN thuần — *Q3/25*: **0.60** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 15.8 / ▼ 96.4% | YoY: ▼ 16.9 / ▼ 96.6%

LN thuần — *9T 2025*: **35.7** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 24.9 / ▼ 41.1%

LN sau thuế — *Q3/25*: **-0.30** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 11.5 / ▼ 103% | YoY: ▼ 14.3 / ▼ 102%

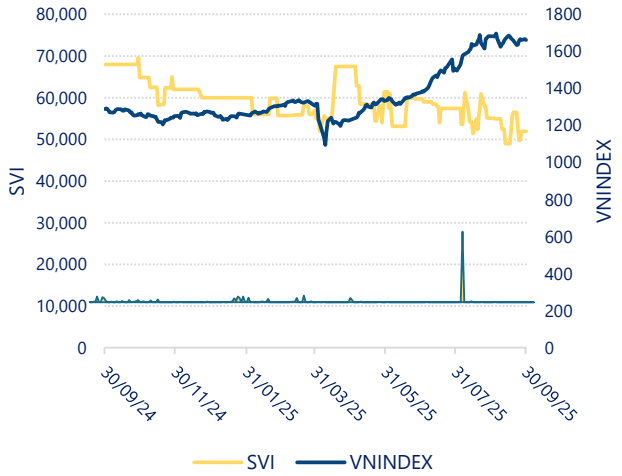
LN sau thuế — *9T 2025*: **25.7** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 22.4 / ▼ 46.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

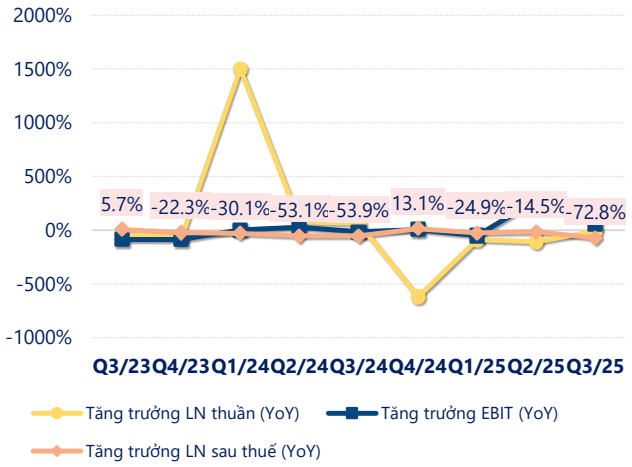
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

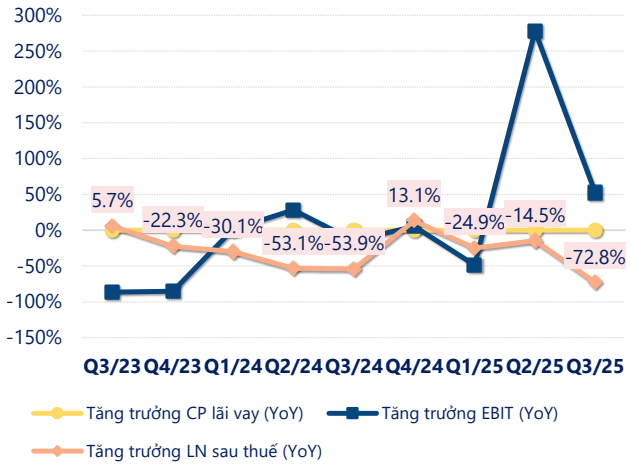
CTCP Bao bì Biên Hòa (HSX: SVI)

Tăng trưởng lợi nhuận



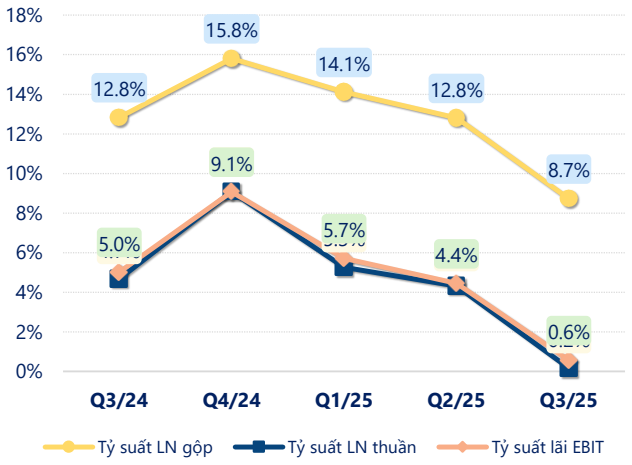
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



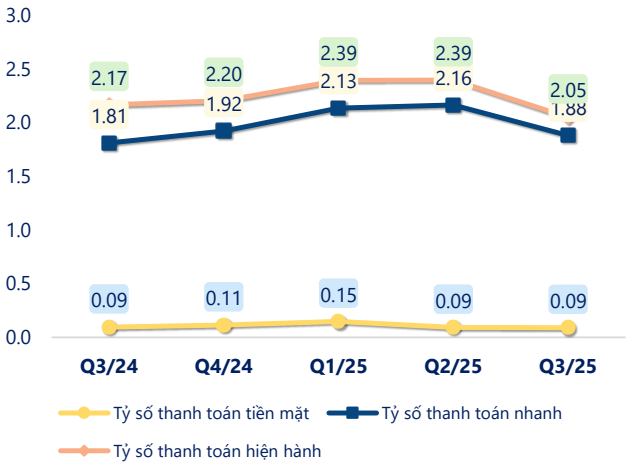
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



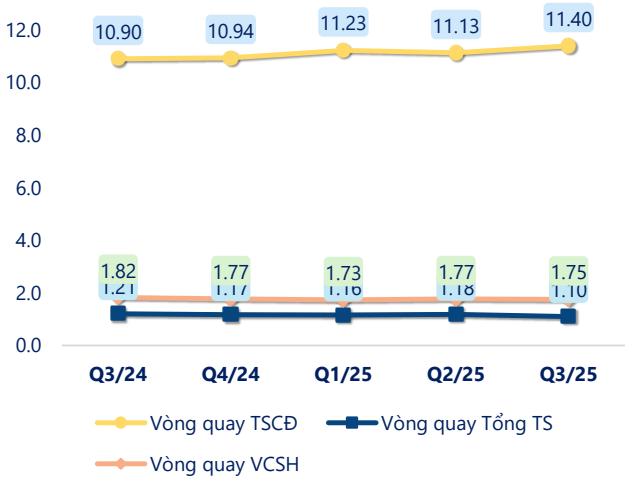
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



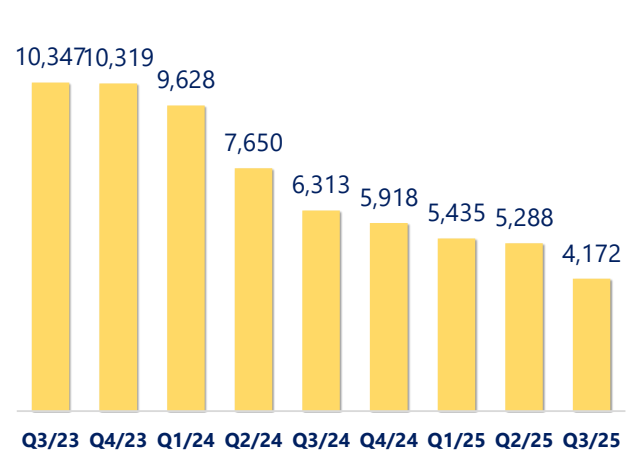
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

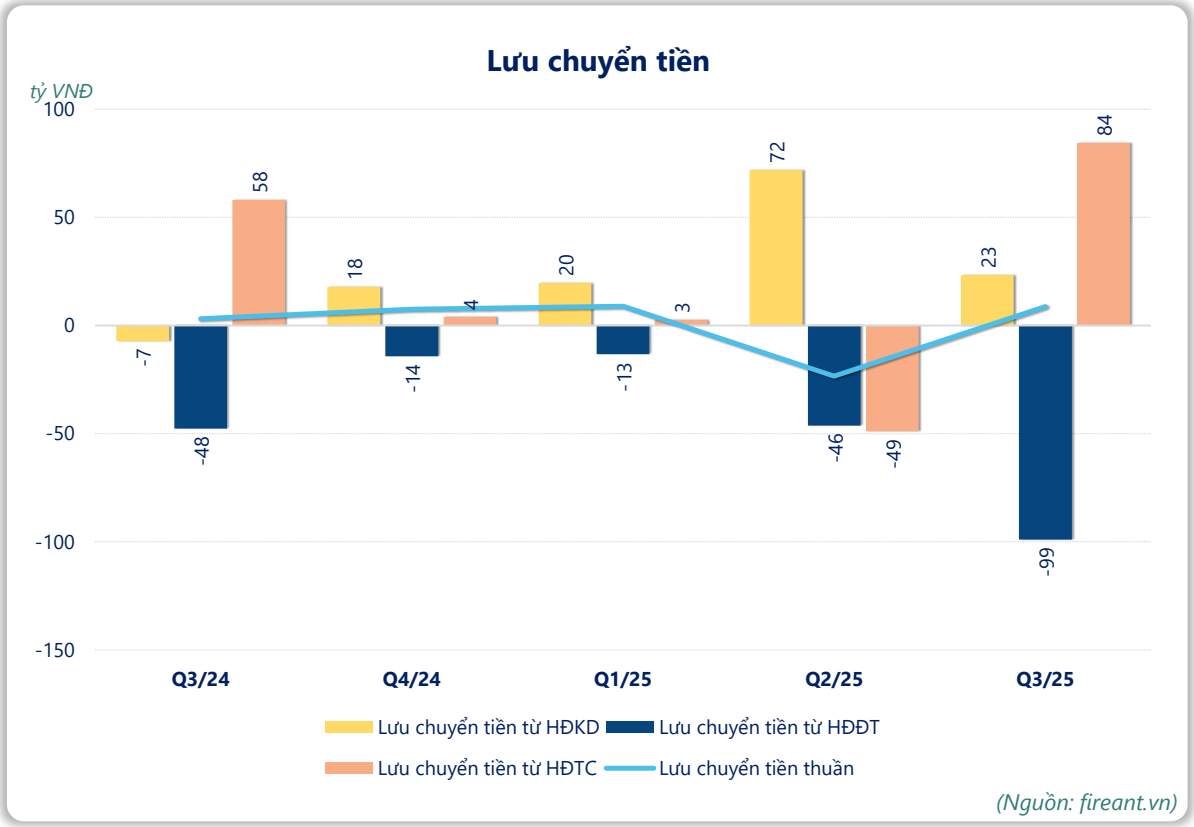


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bao bì Biên Hòa (HSX: SVI)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**372**	**374**	**-0.7%**	**1,107**	**1,085**	**2.0%**
Giá vốn hàng bán	339	326	4.0%	976	933	4.6%
Lợi nhuận gộp	32.4	48.1	-32.6%	131	152	-13.8%
Doanh thu HĐTC	7.26	5.84	24.4%	21.0	17.4	20.8%
Chi phí TC	1.47	0.81	81.1%	4.74	2.92	62.1%
Chi phí lãi vay	1.41	1.15	22.6%	4.28	2.64	62.2%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	25.0	23.7	5.7%	76.4	71.6	6.7%
Chi phí QLDN	**12.6**	**12.0**	**4.7%**	**35.5**	**34.5**	**2.8%**
LN thuần từ HĐKD	0.60	17.5	-96.6%	35.7	60.6	-41.1%
Lợi nhuận khác	**0.09**	**0.18**	**-50.0%**	**-0.65**	**1.49**	**-144%**
LN trước thuế	0.69	17.6	-96.1%	35.0	62.1	-43.6%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.30**	**14.0**	**-102%**	**25.7**	**48.1**	**-46.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.30**	**14.0**	**-102%**	**25.7**	**48.1**	**-46.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)